HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : ___Yes, ___No

EXIT VISA: ___Yes ___No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN (Last) VAN (Middle) DUC (First)

Current Address 33/34/1 A TO 33 KHU 3, DUONG BEN CAT, CAI LAY, VI

Date of Birth 5/13/42 Place of Birth MY THO, VIET NAM

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5/25/75 To 6/10/81

3. SPONSOR'S NAME: TRAN TRUONG TIENG
Name

BOCA RATON, FL
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
TRAN, TRUONG TIENG	SISTER
BOCA RATON, FL	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 8/1/89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN VAN DUC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUONG, KIM KIEN	4/1/52	SPOUSE
NGUYEN, DUONG CAO-TIN	8/24/72	SON
NGUYEN, DUONG CAO-THANH	3/25/74	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Former Political Prisoners of Communist VietNam Association
HỘI CỰU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM
(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in VietNam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.
(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A.- GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)
(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có).

1. Name: (Family name, middle, first) NGUYỄN VĂN ĐỨC
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)
2. Sex: NAM Date of Birth 13/5/42 Place of birth MỸ THO, VIỆT NAM
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)
3. Last position/Rank, Agency/Unit ĐẠI ÚY TRƯỞNG BAN 4, BỘ CHỈ HUY CHIẾN THUẬT, ĐỊNH TƯỜNG
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

B.- ARREST:
(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 25/5/1975, ĐOÀN CẢI TẠO 675, CAO LÃNH
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: TRẠI Q.TOÀN-CAO LÃNH ĐỒNG THÁP MƯỜI GIA TRUNG GIA LAI
(Tên, địa điểm các trại giam)
3. Date of release or still in camps: 10/6/1981
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C.- FAMILY STATUS:
(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: CÓ GIA ĐÌNH
(Có gia đình hay độc thân)
2. If married, please complete names of Spouse & Children
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
ĐƯỜNG KIM KIỀN (VỢ)
NGUYỄN ĐƯỜNG CAO TÍN (CON)
NGUYỄN ĐƯỜNG CAO THANH (CON)
3. Address of family: 33/24/A ĐƯỜNG BẾN CÁT, K3 TT CÁI LẬY, TIỀN GIANG VIỆT NAM
(Địa chỉ gia đình)

D.- APPLICANT:
(Người đứng đơn)

1. Name: TRẦN T. TIẾNG Occupation NỘI TRỢ
(Họ và tên) *(Nghề nghiệp)*
2. Address and phone number , BOCA RATON, FL.
(Địa chỉ và điện thoại)
3. Relationship with detainee CHỊ RUỘT
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
4. Status in USA: Permanent resident ☐ US citizen ☒
(Tình trạng cư trú)
5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released)
(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?) Yes ☒ No ☐

Date 28/12/88
(Ngày, tháng, năm)

Cieng T Tran
Signature of applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF.
92684-0635

CORINNE FUTTERMAN
My Comm. expires Sept. 1, 1992
Bonded thru Notary Public Underwriters

Corinne Futterman
Notary Public State of Florida 12/28/88

ODP CHECK FORM

Dan

Date: 3/30/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Nguyễn văn Đức

Date of Birth: May 13 - 1942

Address in VN 33/54/A Bến cát Khu 3 Cái lậy Tiền giang

Spouse Name: Dương Kim Tiên + 2 Son

Number of Accompanying Relatives: 2

✓ Reeducation Time: 6 Years ____ Months ____ Days

IV # 5404 6

VEWL # ○

VN Interview # D 02 0379

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # ____

Sponsor: Trương thị Tiếng
Boca Raton - FL

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. #

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : ___Yes, ___No
EXIT VISA: ___Yes ___No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN (Last) VAN (Middle) DUC (First)

Current Address 33/541 A TO 33 KHU 3, DUONG BEN CAT, CAI LAY, VI

Date of Birth 5/13/42 Place of Birth MY THO, VIET NAM

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5/25/75 To 6/10/81

3. SPONSOR'S NAME: TRAN TRUONG TIENG
Name

BOCA RATON, FL
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
TRAN, TRUONG TIENG	SISTER
BOCA RATON, FL	

If you a ... ODP crit ... you are ... eligible ... must do ... :he

Tran. Tran.
Boca Raton, FL
Aug 11 1989

Pay to the order of Families of Vietnamese Political Prisoners $ 40.00
Forty and no/100 Dollars

DELUXE DUPLICATE

IBM SOUTHEAST EMPLOYEES' FEDERAL CREDIT UNION
BOCA RATON, FLORIDA 33431

Memo _____ Tran Tran

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-6625 Telex: 248393 ATTN: MRS

NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION

My name is : TRAN, LOC TIEN APP#6

I reside at: BOCA RATON, FL

I was born on: OCTOBER 7, 1952 in: VIET NAM

I arrived in the United States on/in: 5/31/75 from: (country or camp) EGLIN

My Alien Registration number is: A21105949

My Naturalization Certificate number is: NONE

My Alien Status is: ☐ Parolee ☒ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

NAME	DATE AND PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN, DUC VAN	5/13/42, MY THO	UNCLE	205 KHU 2 NG CHI LIEM HUYEN CAI LAY TINH TIEN GIANG, VIET NAM
DUONG, KIEN KIM	4/1/52, MY THO	AUNT	205 KHU 2 NG. CHI LIEM HUYEN CAI LAY TINH TIEN GIANG, VIET NAM
NGUYEN, CAO-TIN DUONG	8/24/72, MY THO	COUSIN	205 KHU 2 NG. CHI LIEM HUYEN CAI LAY TINH TIEN GIANG, VIET NAM
NGUYEN, CAO-THANH DUONG	3/25/74, MY THO	COUSIN	205 KHU 2 NG CHI LIEM HUYEN CAI LAY TINH TIEN GIANG, VIET NAM

...ture: [signature] Date: [illegible]

...ore me, a Notary Public, on this day personally appeared [illegible] ...n to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and ...knowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration ...rein expressed.

...TE OF Florida COUNTY OF Walton

...ARY PUBLIC Patricia B. Rhodes My commission expires Aug 19 1983

CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM

Số : 2027

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---:---

Gia Trung, ngày 10 tháng 06 năm 1982.

SHSLL | 0 | 0 | 3 | 6 | 7 | 9 | 0 | 11 | 5 | 6 | 2 |

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị 26/... ngày 22 tháng 8 năm 1977 của Thủ Tướng chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ nhân viên cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên bộ Quốc phòng-Nội vụ số 07 TT-LB ngày 2 tháng 11 năm 1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định tha số 11 ngày 25 tháng 11 năm 1981 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên Nguyễn văn Đức Sinh năm 1942

Sinh quán Mỹ Tho

Trú quán ... Cai Lậy Tiền Giang

Số lính 62/132.124 Cấp bậc Đại úy

Chức vụ Trưởng ban ... Trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền phản động của chế độ cũ.

Lý do tha Cải tạo tiến bộ

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban nhân dân Công an xã phường thuộc huyện quận Cai Lậy tỉnh thành phố Tiền Giang và phải chấp hành theo các qui định của ủy ban nhân dân tỉnh thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai)
- ~~Thời hạn đi đường~~ 04 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại)
- Tiền và lương thực đi đường đã cấp 110 đồng chẵn

Lăn ngón tay trỏ phải của Ng. văn Đức

Danh bản số ______

Lập tại ...

Chữ ký của người được cấp giấy

Ng văn Đức

GIÁM THỊ

THIẾU TÁ

NGUYỄN ĐÌNH TUNG

VIỆT - NAM CỘNG HÒA

TỈNH ĐỊNH - TƯỜNG

Quận CAILẬY

Xã THANH-HÒA

Số hiệu : 033

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

Tên, họ người chồng NGUYỄN-VĂN-ĐỨC

nghề nghiệp Quân nhân

sanh ngày 13 tháng 05 năm 1942

tại Biên-hoà

cư-sở tại KBC.7081

tạm-trú tại KBC.7081

Tên họ cha chồng //
(Sống hay chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Nguyễn-thị-Nhượng (sống)
(Sống hay chết phải nói)

Tên họ người vợ DƯƠNG-KIM-KIỀN

nghề-nghiệp Buôn bán

sanh ngày 01 tháng 04 năm 1952

tại Làng Thanh-hoà

cư-sở tại Thanh-hoà

tạm-trú tại Thanh-hoà

Tên, họ cha vợ Dương-thiện-Định (sống)
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ mẹ vợ Đào-thị-Tỉnh (sống)
(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Mười tám, tháng tám, năm 1971, hồi 11 giờ

//

//

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế //

ngày // tháng // năm //

tại //

Văn Thư số 1366/ĐHV nhằm giản dị hoá giấy tờ hộ-tịch được miễn sự thi thực của Quận

CHỨNG-NHẬN :
Xã Trưởng

TRÍCH - LỤC Y BỘ CHÁNH

Thanh-hoà ngày 10 tháng 9 năm 1971

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

Nguyễn-văn-[illegible]

Trần Thanh Liêm

VIỆT - NAM CỘNG HÒA

TỈNH ĐỊNH - TƯỜNG

Quận CAILẬY

Xã THANH-HÒA

Số hiệu : 033

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

Tên, họ người chồng NGUYỄN-VĂN-ĐỨC

nghề nghiệp Quân nhân

sanh ngày 13 tháng 05 năm 1942

tại Hiệu-hoà

cư-sở tại KBC.7081

tạm-trú tại KBC.7081

Tên họ cha chồng // *(Sống hay chết phải nói)*

Tên họ mẹ chồng Nguyễn-thị-Nhượng (sống) *(Sống hay chết phải nói)*

Tên họ người vợ DƯƠNG-KIM-KIỀN

nghề-nghiệp Buôn bán

sanh ngày 01 tháng 04 năm 1952

tại Làng Thanh-hoà

cư-sở tại Thanh-hoà

tạm-trú tại Thanh-hoà

Tên, họ cha vợ Dương-thiện-Minh (sống) *(Sống chết phải ghi rõ)*

Tên họ mẹ vợ Đào-thị-Tình (sống) *(Sống chết phải ghi rõ)*

— Ngày cưới Mười tám, tháng tám, năm 1971, hồi 12 giờ

//

//

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế //

ngày // tháng // năm //

tại //

Văn Thư số 4366/ĐHV nhằm giản dị hoá giấy tờ hộ-tịch được miễn Sự thi thực của Quận

CHỨNG-NHẬN :
Xã Trưởng

TRÍCH - LỤC Y BỘ CHÁNH

Thanh-hoà ngày 10 tháng 9 năm 1971

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

Nguyễn-văn-[illegible]

Trần Thanh Liêm

HOI GIA-DINH TU-NHAN CHINH-TRI VIET-NAM P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA. 22205-0635

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH
****

Hồ Sơ Bổ Túc

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN (Last (Ten Ho)) VĂN (Middle (Giua)) ĐỨC (First (Ten goi))

DATE, PLACE OF BIRTH (Nam, noi sinh) : MAY (Month (Thang)) 13 (Day (Ngay)) 1942 (Year (Nam))

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS (Tinh trang gia dinh): Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X

ADDRESS IN VIETNAM (Dia chi tai Viet-Nam) : 33/541A TỔ 33 KHU 3, ĐƯỜNG BẾN CÁT CAI LẬY TIỀN GIANG VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 5/25/75 To (Den): 6/10/81

PLACE OF RE-EDUCATION CAMP (Trai tu): ĐOÀN CẢI TẠO 675 TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN TRÀN Q. TOẢN, CAO LÃNH

PROFESSION (Nghe nghiep): QUÂN NHÂN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): KHÔNG

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): ĐẠI ÚY

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓ IV Number (So ho so): ? No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiế

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 33/541A TỔ 33 KHU 3 ĐƯỜNG BẾN CÁT, CAI LẬY TIỀN GIANG VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro): TRẦN TRƯỜNG TIẾNG

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ✓ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): CHỊ

NAME & SIGNATURE: TIẾNG TRƯỜNG TRẦN Tiếng Trường Trần

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) ĐT: 407 487 7544 Boca Raton FL

DATE: 8/8/89
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN VAN DUC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUONG KIM KIEN	4/1/52	SPOUSE
NGUYEN, DUONG CAO-TIN	8/24/72	SON
NGUYEN, DUONG CAO-THANH	3/25/74	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

HOI GIA-DINH TU-NHAN CHINH-TRI VIET-NAM P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA. 22205-0635

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH
****

Hồ sơ Bổ Túc

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN (Last (Ten Ho)) VĂN (Middle (Giua)) ĐỨC (First (Ten goi))

DATE, PLACE OF BIRTH (Nam, noi sinh) : MAY (Month (Thang)) 13 (Day (Ngay)) 1942 (Year (Nam))

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS (Tinh trang gia dinh): Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X

ADDRESS IN VIETNAM (Dia chi tai Viet-Nam) : 33/541A TỔ 33 KHU 3, ĐƯỜNG BẾN CÁT CAI LẬY TIỀN GIANG VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 5/25/75 To (Den): 6/10/81

PLACE OF RE-EDUCATION CAMP (Trai tu): ĐOÀN CẢI TẠO 675 TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN TRẦN Q. TOẢN, CAO LÃNH

PROFESSION (Nghe nghiep): QUÂN NHÂN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): KHÔNG

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): ĐẠI ÚY

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓ IV Number (So ho so): ?
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 33/541A TỔ 33 KHU 3 ĐƯỜNG BẾN CÁT, CAI LẬY TIỀN GIANG VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro): TRẦN, TRƯỜNG TIẾNG

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ✓ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): CHỊ

NAME & SIGNATURE: TIENG TRUONG TRAN Tieng Truong Tran

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoại cua nguoi dien don nay) ĐT: 407.487.1544 Boca Raton FL

DATE: 8/8/89 (Month (Thang) / Day (Ngay) / Year (Nam))

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN VAN DUC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUONG KIM KIEN	4/1/52	SPOUSE
NGUYEN, DUONG CAO-TIN	8/24/72	SON
NGUYEN, DUONG CAO-THANH	3/25/74	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : ___Yes, ___No
EXIT VISA: ___Yes ___No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN (Last) VAN (Middle) DUC (First)

Current Address 33/541 A TO 33 KHU 3, DUONG BEN CAT, CAI LAY, VN

Date of Birth 5/13/42 Place of Birth MY THO, VIET NAM

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5/25/75 To 6/10/81

3. SPONSOR'S NAME: TRAN TRUONG TIENG
Name

BOCA RATON, FL
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
TRAN, TRUONG TIENG	SISTER
BOCA RATON, FL	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 8/7/89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN VAN DUC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUONG, KIM KIEN	4/1/52	SPOUSE
NGUYEN, DUONG CAO-TIN	8/24/72	SON
NGUYEN, DUONG CAO-THANH	3/25/74	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

NAM - PHẦN

THỊ - XÃ MỸ - THO

TÒA THỊ - CHÍNH

Số hiệu : 1501

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

858/10b.

NĂM 1972 Thị Xã Mytho

Tên, họ đứa con nít	Nguyễn-Dương [illegible]
Nam hay nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ngày hai mươi bốn tháng tám, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai.
Sanh tại chỗ nào	Nhà sanh viện Mytho
Tên họ người cha	Nguyễn Văn Lứo
Làm nghề nghiệp gì	Quân nhân
Nhà cửa ở đâu	Thị Xã Mytho
Tên họ người mẹ.	Dương Kim [illegible]
Làm nghề nghiệp gì	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu	Thị Xã Mytho
Vợ chánh hay vợ thứ . . .	Vợ chánh

TRÍCH - LỤC Y BỘ CHÁNH

Mỹ - tho, ngày [illegible] *tháng* 10 *năm* 1972

TRÌ LẠI

PHÙNG KHOA

NAM - PHẦN

THỊ - XÃ MỸ - THO

TÒA THỊ - CHÍNH

Số hiệu : 4581

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

MKS/10m.

NĂM 1972 Thị Xã Mytho

Tên, họ đứa con nít	Nguyễn-thường [illegible]n
Nam hay nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ngày hai mươi bốn tháng tám, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai.
Sanh tại chỗ nào	Nhà sanh viện Mytho
Tên họ người cha	Nguyễn Văn Bửu
Làm nghề nghiệp gì	Quân nhân
Nhà cửa ở đâu	Thị Xã Mytho
Tên họ người mẹ.	Dương Kim Kiên
Làm nghề nghiệp gì	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu	Thị Xã Mytho
Vợ chánh hay vợ thứ . . .	Vợ chánh

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH

Mỹ-tho, ngày 21 tháng 10 năm 197 2

TRÍCH LẠI

PHÙNG KHOM

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

QUẬN CAI-LẬY
XÃ THANH-HÒA
Số hiệu 0, 269

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 30 *tháng* 03 *năm* 197 4

Tên họ đứa trẻ	NGUYỄN-DƯƠNG CAO-THÀNH
Con trai hay con gái	-Trai
Ngày sanh (1)	Hai mươi lăm, tháng ba 1974, lúc 19 g
Nơi sanh	Thanh-Hòa
Tên họ người cha	NGUYỄN-VĂN-ĐỨC, năm 1942
Tên họ người mẹ	DƯƠNG-KIM-KIÊN, năm 1952
Vợ chánh hay không có hôn thú	Chánh thức, Hôn thú số 032,
Tên họ người khai	Nguyễn-văn-Đức

KHỎI THỊ-THỰC
T.C.U.T. SỐ 0475-...
NGÀY 22-10-1970 CỦA ...

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Thanh-hòa ngày 05 tháng 04 năm 197 4

Viên Chức Hộ Tịch

Phó xã Trưởng

(1) Sửa nơi sanh ngày hai mươi lăm, tháng ba, 1974

NGÔ - VĂN - SÍNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

QUẬN CAI LẬY

XÃ THANH-HÒA

Số hiệu 0.269

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 30 *tháng* 03 *năm* 1974

Tên họ đứa trẻ	NGUYỄN-DƯƠNG CAO-THÀNH
Con trai hay con gái	-Trai
Ngày sanh (1)	Hai mươi lăm, tháng ba 1974, lúc 19g
Nơi sanh	Thanh-Hòa
Tên họ người cha	NGUYỄN-VĂN-ĐỨC, năm 1942
Tên họ người mẹ	DƯƠNG-KIM-KIÊN, năm 1952
Vợ chánh hay không có hôn thú	Chánh thức, hôn thú số 032,
Tên họ người khai	Nguyễn-văn-Đức

KHỎI THỊ-THỰC
T.C.U.T. số 3475-... NGÀY 22-10-1970 CỦA ...

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Thanh-hòa ngày 05 tháng 04 năm 1974

Phó xã Trưởng

Viên Chức Hộ Tịch

(1) Sối nối sanh ngày hai mươi lăm, tháng ba, 1974

NGÔ-VĂN-ĐỈNH

NAM - PHẦN
TỈNH ĐỊNH - TƯỜNG
XÃ ĐIỀU - HÒA

Bản số: 679

MIỄN LỆ PHÍ
HỘ SỐ QUAN NHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM 1942 *XÃ ĐIỀU-HÒA (ĐỊNH-TƯỜNG)*

Tên, họ đứa con nít.....	Nguyễn-văn-Đức
Nam hay Nữ	Trai
Sanh ngày nào	Le 13 Mai 1942
Sanh tại chỗ nào.....	maternité de l'hôpital provincial
Tên, họ người cha	=""=
Làm nghề-nghiệp gì.....	=""=
Nhà cửa ở đâu	=""=
Tên, họ người mẹ.....	Nguyễn-thị-Nhượng
Làm nghề-nghiệp gì.....	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu.....	Thạnh-phố Mytho
Vợ chánh hay thứ.....	=""=

NHẬN THỰC CHỮ KÝ:

của Quý Ông Hội-viên xã Điều-Hòa (Định-Tường) dưới đây:

Mytho, ngày 13 tháng 2 năm 1963

T.U.N. TỈNH-TRƯỞNG
Trưởng-Ty Hành-Chánh,

FO-VAN-TUNG

VI-CHỨNG:

Điều-Hòa, ngày 12 *tháng* 2 *năm* 196 3

HỘI-ĐỒNG XÃ ĐIỀU-HÒA

Đại-Diện — Hội-viên Tài-Chánh

TRẦN-AN-BUỒI

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH

Điều-Hòa, ngày 12 *tháng* 2 *năm* 1963

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH,

NGUYỄN-VĂN-NHÂN

NAM - PHẦN
TỈNH ĐỊNH - TƯỜNG
XÃ ĐIỀU - HÒA

Bản số: 679

MIỄN LỆ PHÍ
HỘ SỐ QUAN NHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM 1942 *XÃ ĐIỀU-HÒA (ĐỊNH-TƯỜNG)*

Tên, họ đứa con nít.....	Nguyễn-văn-Đức
Nam hay Nữ	Trai
Sanh ngày nào	Le 13 Mai 1942
Sanh tại chỗ nào.....	maternité de l'hôpital provincial
Tên, họ người cha	="=
Làm nghề-nghiệp gì.....	="=
Nhà cửa ở đâu	="=
Tên, họ người mẹ.....	Nguyễn-thị-Nhượng
Làm nghề-nghiệp gì.....	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu.....	Thành-phố Mytho
Vợ chánh hay thứ.....	="=

NHẬN THỰC CHỮ KÝ:

của Quý Ông Hội-viên xã Điều-Hòa (Định-Tường) dưới đây:

Mytho, ngày 13 tháng 2 năm 1963

T.U.N. TỈNH-TRƯỞNG
Trưởng-Ty Hành-Chánh,

TÔ-VĂN-TÙNG

VI-CHỨNG:

Điều-Hòa, ngày 12 *tháng* 2 *năm* 196 3

HỘI-ĐỒNG XÃ ĐIỀU-HÒA

Đại-Diện — Hội-viên Tài-Chánh

LÂM-DA THƯỜNG — TRẦN-AN-BƯỜI

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH

Điều-Hòa, ngày 12 *tháng* 2 *năm* 1963

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH,

NGUYỄN-VĂN-NHÂN

KHAI SANH

Số hiệu : ~~171~~

Trích lục y theo bộ khai sanh tại xã Thanh-hoà, nuri số : 171.

Thanh-hoà, ngày 10/2/1964

Hội-viên Hộ-Tịch

TRẦN-THANH-LIÊM

CHỨNG-NHẬN :

Đại-diện xã

PHÙNG-VĂN-THANH

Tỉnh ĐỊNH-TƯỜNG
QUẬN KHIÊM-ÍCH

Nhận-thực chữ ký của Hội Đồng Xã Thanh Hoà
Thiên Tây

Khiêm-ích ngày 10 tháng 3 năm 64

T.L. QUẬN-TRƯỞNG
Phó Quận Trưởng

PHẠM-VĂN-TUY

Tên, họ ấu-nhi : DƯƠNG-KIM-KIÊN

Phái : gái

Sanh : Le 1er Avril 1952
(Ngày, tháng, năm)

Tại : Làng Thanh-hoà

Cha : Dương-thiên-Đinh
(Tên, họ)

Tuổi : ~~————~~

Nghề-nghiệp : Buôn bán

Cư-trú tại : Làng Thanh-hoà

Mẹ : Đào-thị-Tình
(Tên, họ)

Tuổi : ~~————~~

Nghề-nghiệp : Buôn bán

Cư-trú tại : Làng Thanh-Hoà

Vợ : vợ chánh

Người khai : Dương-thiên-Đinh
(Tên, họ)

Tuổi : Ba mươi chín tuổi

Nghề-nghiệp : Buôn bán

Cư-trú tại : Làng Thanh-hoà

Ngày khai : ~~————~~

Người chứng thứ nhứt : Nguyễn-xuân-Mai
(Tên, họ)

Tuổi : Năm mươi hai tuổi

Nghề nghiệp : Buôn bán

Cư trú tại : Làng Thanh-hoà

Người chứng thứ nhì : Trần-văn-Ỷ
(Tên, họ)

Tuổi : Bốn mươi ba tuổi

Nghề-nghiệp : Làm ruộng

Cư-trú tại : Thanh-hoà

Làm tại ~~Thanh-hoà~~, ngày 1er tháng Avril năm 1952

Người khai,	*Hộ-lại,*	*Nhân-chứng,*
Dương-thiên-Đinh	Trần-văn-Còn	Nguyễn-xuân-Mai Trần-văn-Ỷ

KHAI SANH

Số hiệu : 171

Trích lục y theo bộ khai sanh tại xã Thanh-hoà, nơi số : 171.
Thanh-hoà, ngày 10/2/1964
Hội-viên Hộ-Tịch

TRẦN-THANH-LIÊM

CHỨNG-NHẬN :
Đại-diện xã

PHÙNG-VĂN-THANH

Tỉnh ĐỊNH-TƯỜNG
QUẬN KHIÊM-ÍCH
Nhận thực chữ ký của Hội Đồng xã Thanh Hoà kể trên đây
Khiêm-ích ngày 10 tháng 3 năm 64
T.L. QUẬN-TRƯỞNG
Phó Quận-Trưởng

PHẠM VĂN ...
Phó Quận ...

Tên, họ ấu-nhi :	DƯƠNG-KIM-KIẾN
Phái :	gái
Sanh : (Ngày, tháng, năm)	Le 1er Avril 1952
Tại :	Làng Thanh-hoà
Cha : (Tên, họ)	Dường-thiên-Dinh
Tuổi :	
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Làng Thanh-hoà
Mẹ : (Tên, họ)	Phạc-thị-Tình
Tuổi :	
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Làng Thanh-Hoà
Vợ	vợ chánh
Người khai : (Tên, họ)	Dường-thiên-Dinh
Tuổi :	Ba mươi chín tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Làng Thanh-hoà
Ngày khai :	
Người chứng thứ nhứt : (Tên, họ)	Nguyễn-xuân-Hai
Tuổi :	Năm mươi hai tuổi
Nghề nghiệp :	Buôn bán
Cư trú tại :	Làng Thanh-hoà
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Trần-văn-Kỷ
Tuổi :	Bốn mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Làm ruộng
Cư-trú tại :	Thanh-hoà

Làm tại Thanh-hoà, ngày 1er tháng Avril năm 1952

Người khai,	Hộ-lại,	Nhân-chứng,
Dường-thiên-Dinh	Trần-văn-Còn	Nguyễn-xuân-Hai Trần-văn-Kỷ

Em vô cùng biết ơn chị đã bao năm gói quà và tiền bỉ cho em, chỉ nếu không thì cuộc sống vô cùng vất vả!! Em chỉ mong được sang Mỹ để được đoàn tụ cùng chị và được tự do làm ăn sinh sống ba các con em sẽ không bị kỳ thị về lý lịch trong việc học hành. Em luy vọng chị sẽ giúp em thành công để con em có tương lai và khỏi bị mặc cảm với xã hội và bạn bè của nó!

Thư đã dài em xin dừng bút kính chúc chị được nhiều sức khỏe và phát tài. Thăm các cháu của em và cầu chúc các cháu được nhiều hạnh phúc.

Em của Chị

T. B.

Em gởi kèm theo thư lính và giấy ra hai của em để làm chứng từ.

Em đã có bảo Bạch Cúc lấy đây thư hài ra rồi chị em tính.

* Em đã biết nhà của cô Nghiêm rồi và em sẽ trả lại cho cô ấy khi chị gửi về.

Cailậy ngày 5-12-1988

Kính gởi Chị Ba,

Nhận được thư Chị em mừng quá vội biên thư cho chị ngay để chị làm đơn giúp em để mong sớm được đoàn tụ cùng gia-đình Chị và các cháu

Em xin viết đầy đủ về lý lịch và những nơi em đã được đưa đi cải tạo:

Tên họ Nguyễn văn Đức sinh ngày 13-5-1942 tại Điền-Hòa, Mỹ-Tho. Cấp bậc Đại-Úy Trưởng-ban 4 Bộ Chỉ-Huy Chiến-Thuật Tỉnh-Tuông

Em bị đưa đi Cải tạo ngày 25-5-1975 tại Đoàn Cải Tạo 575 tại Trường Tâm Huấn-luyện Trần Quốc Toản Cao-lãnh cũ nơi đây học Chính trị một năm đến năm 1976 được đưa về Đồng Tháp Mười Tỉnh Mộc-hóa đi Lao-Động cải tạo khi nầy sát với biên giới Cao Miên đến năm 1978 Miên đánh tràn sang biên giới thì em được đưa về Vàm-Rào để chuyển sang cho Công An quản lý thuộc Bộ Nội Vụ của nhà nước. Năm 1979 chuyển sang Công An và em được đưa đi cải tạo tiếp tại Trại Cải-tạo GIÀ-TRUNG thuộc tỉnh GIA-LAI CÔNG-TUM miền Trung đến ngày 10-6-1981 thì được thả về địa phương để bị quản chế tiếp 12 tháng nữa.

Từ ngày được thả về địa phương em chỉ biết làm ruộng và phụ giúp vợ trong gia-đình ngoài ra muốn làm gì khác cũng khó khăn cũng như em muốn xin lấy bằng tài xế đi chạy xe đò cũng không được vì lý lịch là Ngụy!!

Boca Raton ngày 8-8-89

Kính thưa Bà chủ tịch

Tôi tên Trương thị Tiếng. Nay giấy dâu Mỹ, tôi lấy họ của chồng tôi là họ Trần. Em tôi Nguyễn V. Đức, em một cha khác mẹ. Năm 82, con của tôi có làm đơn rước em tôi, đơn gởi đi theo địa chỉ trong đơn, sau đó hỏi có thư lời, là khi nào bên V. K cho đi thì cho hỏi biết, tôi có làm bản sao gởi về cho em tôi, để nó xin giấy ra đi, đến nay bên đó mới cho giấy. Tôi gởi luôn theo đây, có giấy ở tù được thả. Trước tôi có hỏi người làm đơn muốn ở cali, họ nói là chỉ em xin rước được, nhưng mà thêu giấy tờ em của tôi không cùng họ với tôi, người Mỹ họ không cho, tôi biết vậy tôi không có làm đơn nữa. Nay tôi biết có chương trình này, tôi mới gởi đơn. Sự thật là đúng vậy đó, tôi nói rõ rồi xin bà nói lại dùm cho, tôi rất mang ơn bà.!.

Kính chào Bà

Trương thị Tiếng

BỘ NỘI VỤ
CA. TỈNH TIỀN GIANG
Số: 08 /XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY BÁO TIN

Kính gởi : NGUYỄN VĂN ĐỨC.

Hiện ngụ : 205 Khu 2 nguyên Chí Liêm Chị Chân Cai Lậy

Chúng tôi đồng ý cho ông cùng Ba.

người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ

Chúng tôi Đã ghi tên danh sách số 4112.

ngày 5-12-88 chuyển về Bộ Nội vụ để trao cho Chính phủ nước Mỹ xét nhập cảnh.

Về việc cấp hộ chiếu : Chúng tôi sẽ cấp hộ chiếu sau khi phía nước ngoài chấp thuận cho gia đình ông nhập cảnh.

Xin thông báo để ông rõ.

Tiền Giang, ngày 5 tháng 12 năm 1988.

TL/ GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Lê Quốc Bảo.

Tran. T. Tieng

Boca Raton, FL

FIRST CLASS

AUG 14 1989

Families of Vietnamese
Political Prisoners Assoc.
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON. VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

DATE: JUL 2 4 1989

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NGUYEN VAN DUC
Date of Birth: May 13,42
IV # : 54046 Need Loi
Length of Time in Re-education Camp 6yrs.

Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the above referenced former re-education camp detainee in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to contact us at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

(Mrs.) Khuc Minh Tho
President

Enclosures

NOTE: This applicant has been sponsored by TRUONG THI TIENG. as shown in the attachments.

It is also requested that the **Letter Of Introduction** be sent to our Association at the address that appears above.

Boca Raton ngày 10.11.89

Kính thưa Bà Chủ Tịch:

Tôi gởi giấy nhân khẩu của em Tôi, Nguyễn Văn Đức để bổ túc cho đơn đi Hoa Kỳ. Tôi rất mong cho em Tôi tới sớm. Tôi xin cám ơn Bà giúp đỡ./.

Trường Thị Cúng

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến ______

Từ ngày ___ tháng ___ năm ___
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến ______

Từ ngày ___ tháng ___ năm ___
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến ______

Từ ngày ___ tháng ___ năm ___

Chuyển đến ______

Từ ngày ___ tháng ___ năm ___

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung ______

Ngày ___ tháng ___ năm ___
Trưởng công an ______

Nội dung ______

Ngày ___ tháng ___ năm ___
Trưởng công an ______

Nội dung ______

Ngày ___ tháng ___ năm ___
Trưởng công an ______

Nội dung ______

Ngày ___ tháng ___ năm ___
Trưởng công an ______

11

Mẫu số NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 4180

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn văn Đức

Số nhà: 33/541A Đường phố: ______

Ấp: Khu 3 Xã (Thị trấn): Cai Lậy

Huyện Cai Lậy — Tỉnh Tiền Giang

Ngày 29 tháng 02 năm 1978

Trưởng công an Thị Trấn

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Đây

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	Họ và tên Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề, nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc GNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Ng. văn Quế	1948	nam	chủ hộ	làm ruộng	310661679	12/01/88		
2	Trương Kim Thiện	1952	nữ	vợ	buôn bán		"		
3	Ng. Trương Quốc Tín	1972	nam	con	học sinh				
4	Ng. Trương Quốc Thành	1974	nam	con	học sinh				

Tính đến ngày 29/02/1988 hộ có 4 khẩu

Troung Thi Tieng
Boca Raton, FL

WEST PALM BEACH, FL 334
PM
10 NOV
1989

QUALITY IS OUR
POSTMARK - ZIP+4
WILL GIVE YOU MORE

Broad Wagon 1880s
25 USA

To: Families of Viet Namese
Political Prisoners Assoc
P.O Box 5435
Arlington VA 22205.0635

NOV 15 1989

QUESTIONNAIRE FOR EX POLITICAL PRISONER in Vietnam

(I) BASIC INFORMATION of application in Vietnam

1. Full name NGUYEN VAN ĐỨC
2. Date, Place of birth: 13.5.1942 MYTHO. South VN
3. Position before April 1975
   - RANK : CAPTAIN
   - Function: 4th SECTION CHIEF, TACTICAL and OPERATION HEADQUARTER CENTER, ĐINH TUONG PROVINCE, IV CORP. South Vietnam.

* - Military Serial number: 62/132 428

4. Month, date, year ARRESTED: 25.5.1975
5. Month, date, year OUT OF CAMP: 10.6.1981
6. Photocopy of Release certificate: Yes I have -
7. Present MAILING ADDRESS:
   33/541A BẾN CÁT STREET, Khu III, THỊ TRẤN CAILẬY, TIỀN GIANG PROVINCE
8. Current ADDRESS:
   33/541A đường BẾN CÁT, KHU III, THỊ TRẤN CAILẬY, TỈNH TIỀN GIANG

(II) List. Full name, DOB, POB of Ex Political prisoner

1 - RELATIVES TO ACCOMPANY WITH ex POLITICAL PRISONER.

NUMBER	Full NAME	DATE of Birth	Place of birth	Relationship
1	ĐƯỜNG KIM KIỀN	1.4.1952	THANH HÓA CAILAY	WIFE
2.	NGUYỄN ĐƯỜNG CAO TÍN	24.8.1972	MYTHO	SON
3.	Nguyễn ĐƯỜNG CAO THÀNH	25.3.1974	THANH HÓA CAILAY	SON

2. Complete Family listing (Living, Dead)
   FATHER : TRƯỜNG VĂN PHƯỚC (Dead)
   MOTHER NGUYỄN THỊ NHƯỜNG (Living)

(III) RELATIVE OUTSIDE VIETNAM (Living, Dead)

1- IN THE USA: TRƯƠNG THỊ TIẾNG -
- BOCA RATON - FL USA
(SISTER - LIVING)

2. IN THE OTHER COUNTRY
a - ĐƯỜNG TẤN HỚN (Bother in Law) - Living -
1-638- GLENGARRY Ave - NgA - 1Rg WINDSOR - ONTORIO CANADA
b - ĐƯỜNG TẤN LỘC (Brother in law) - Living -
1/21 TooPambool Rd - Carnegie - Victoria - Australia. Poscode 3163

(IV) Have you submitted the application for your family -
1- Remification until now:
2- Reply from - Bangkok ODP:
3. The ODP Bangkok's LOI:

(V) Any comment - Remark: NO

(VI) Please list here all documents attached to the questionnaire

1- The Photocopy of my Release certificate.
2. I was attended class 50. TACTICAL FOREST MALAYSIA 1969 at JUNGLE WARFARE SCHOOL -

CAILAY DISTRICT, AUGUST 19th, 1988.

My Signature.

NGUYEN VAN ĐỨC

BỘ NỘI VỤ
-:-
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
Số : 2027

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---:---

Gia Trung, ngày 10 tháng 06 năm 1981

SHSLĐ 0 0 3 6 7 9 0 1 5 6 2

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị 216/TTg ngày 22 tháng 8 năm 1977 của Thủ Tướng chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sỹ nhân viên cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động nói đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên bộ Quốc phòng-Nội vụ số 07 TT-LB ngày 2 tháng 11 năm 1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định tha số 94 ngày 25 tháng 4 năm 1981 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên Nguyễn văn Đức Sinh năm 1942
Sinh quán Mỹ Tho
Trú quán 205 khu 2 Nguyễn Chí Thiện Cái Lậy Tiền Giang
Số lính 62/132424 Cấp bậc Đại úy
Chức vụ Trưởng ban 4 Trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền phản động của chế độ cũ.
Lý do tha Cải tạo tiến bộ

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với ủy Ban nhân dân Công an xã phường thuộc huyện quận Cái Lậy tỉnh thành phố Tiền Giang và phải tuân theo các quy định của ủy ban nhân dân tỉnh thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời hạn quản chế 12 tháng "mười hai"
- Thời hạn đi đường 05 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại)
- Tiền và lương thực đi đường đã cấp 110 đồng chẵn

Lăn ngón tay trỏ phải của Nguyễn văn Đức
Danh bản số
Lập tại Quận Khu 9

Chữ ký của người được cấp giấy
Nguyễn văn Đức

GIÁM THỊ

THIẾU TÁ
NGUYỄN ĐÌNH TÙNG

FROM: ĐUC NGUYEN VAN 20 NGUYỄN CH[illegible] YEM [illegible] II

Cailậy – TIỀN GIANG

South Vietnam

PAR AVION

QUAN-5 · 21.7.88 · 70250

VIETNAM 3589 đ BUU CHINH SM: 005

6 YRS

yellow

TO: Mrs KHÚC MINH THƯ

PO - BOX - 5435

ARLINGTON

VA . 22.205. 0635

. USA .

[redacted]

PAR AVION VIA AIR MAIL

15g 3589

CONTROL

____ Card
__X__ Doc. Request; Form 3/30/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter